

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **684** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **31** tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Tổ công tác đặc biệt để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc,
hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa
bàn tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2023 của Chính
phủ về Hội nghị của Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường
kỳ tháng 3 năm 2013; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2023 của
Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2023;*

Theo đề nghị của Chánh văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công tác đặc biệt để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc,
hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh (sau
đây gọi tắt là Tổ công tác); gồm các thành viên sau đây:

1. Tổ trưởng Tổ công tác: Ông Hồ Văn Mười, Chủ tịch UBND tỉnh.
2. Tổ phó Thường trực Tổ công:
 - Ông Lê Văn Chiến, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh;
 - Ông Lê Trọng Yên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.
3. Tổ phó Tổ công tác: Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
4. Các thành viên:
 - Giám đốc Công an tỉnh;
 - Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
 - Giám đốc Sở Nội vụ;
 - Giám đốc Sở Tài chính;



- Giám đốc Sở Công Thương;
- Giám đốc Sở Xây dựng;
- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Chánh Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh;
- Cục trưởng Cục thuế tỉnh;
- Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh;
- Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

5. Tùy thuộc yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, Tổ công tác mời thêm lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị liên quan hoặc các tổ chức, hiệp hội, hội, chuyên gia để phối hợp, tham vấn thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác.

Điều 2. Nhiệm vụ và phạm vi rà soát của Tổ công tác

1. Nhiệm vụ của Tổ công tác

a) Tổ chức rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn thực hiện thống nhất quy định của pháp luật về đầu tư và các quy định liên quan nhằm tháo gỡ vướng mắc, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh, triển khai dự án đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

c) Giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các sở, ngành và địa phương để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư.

d) Đề xuất hướng xử lý những vướng mắc thuộc chức năng của các cấp có thẩm quyền.



đ) Đôn đốc, giám sát quá trình giải quyết các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền của các sở, ngành, UBND cấp huyện.

e) Hỗ trợ, giải quyết các vướng mắc cho các nhà đầu tư nước ngoài đang tìm hiểu cơ hội đầu tư, mở rộng đầu tư trên địa bàn tỉnh.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Phạm vi rà soát của Tổ công tác:

a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

b) Dự án đầu tư kinh doanh (bao gồm dự án đầu tư trong nước và dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài - FDI).

Điều 3. Nguyên tắc, chế độ làm việc của Tổ công tác

1. Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm của các thành viên Tổ công tác, đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin, giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức có thành viên tham gia.

2. Thành viên Tổ công tác có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Tổ công tác; mỗi thành viên Tổ công tác chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng Tổ công tác trong phạm vi nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công.

3. Tổ trưởng Tổ công tác được sử dụng con dấu của UBND tỉnh; các Tổ phó Tổ công tác và thành viên Tổ công tác được sử dụng con dấu của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ được giao của Tổ công tác.

Điều 4. Trách nhiệm của các thành viên Tổ công tác

1. Tổ trưởng Tổ công tác

a) Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nhiệm vụ và điều hành hoạt động của Tổ công tác; phân công nhiệm vụ cho Tổ phó và các thành viên Tổ công tác.

b) Chủ trì các cuộc họp của Tổ công tác; xử lý các đề xuất, kiến nghị của các thành viên Tổ công tác.

2. Các Tổ phó Tổ công tác

a) Tổ phó Thường trực Tổ công tác

Giúp Tổ trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nhiệm vụ và điều hành hoạt động của Tổ công tác theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ công tác. Thay mặt Tổ trưởng chủ trì các cuộc họp của Tổ công tác để đôn đốc, triển khai công việc. Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Tổ trưởng Tổ công tác.

b) Tổ phó Tổ công tác



- Giúp Tổ trưởng Tổ công tác tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp để tháo gỡ, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Tổ trưởng Tổ công tác.

- Có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình, kết quả tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; đồng thời có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương.

3. Các thành viên Tổ công tác

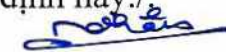
a) Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Tổ trưởng Tổ công tác; tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ công tác khi có thông báo mời họp.

b) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

c) Thành viên Tổ công tác sử dụng bộ máy hiện có của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ được giao theo phân công của Tổ trưởng Tổ công tác.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên có tên tại Điều 1; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /



Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH




Hồ Văn Mười

